

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Sư phạm lịch sử Mã số: 7140218

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

1.1. Tên học phần: Các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỷ X đến nay)	1.2. Tên tiếng Anh: Reforms in Vietnamese History (Century X - Today)
1.3. Mã học phần: SULSVN.111	1.4. Số tín chỉ: 02
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết: 24	24 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	06 tiết
- Tự học:	60 tiết
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS Lê Trọng Đại
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Lại Thị Hương ThS. Trần Thị Tuyết Nhung ThS. Dương Vũ Thái
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Lịch sử Việt Nam trung đại
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Sử dụng kiến thức về các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam để giảng dạy, nghiên cứu về lịch sử Việt Nam và thế giới trong chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Thông hiểu những kiến thức cơ bản về các nội dung các cuộc cải cách, mối quan hệ tác động qua lại của hoàn cảnh lịch sử với các cuộc cải cách. Hệ quả của mỗi cuộc cải cách đối với tình hình chính trị, kinh tế, xã hội VN. Rút ra những, thành công, hạn chế và nguyên nhân thành bại của mỗi cuộc cải cách

2.2.1. Về kiến thức

- Có kiến thức cơ bản, hệ thống về các cuộc cải cách, đổi mới trong lịch sử Việt Nam từ thế kỷ X đến nay.

2.2.2. Về kỹ năng

- Vận dụng kiến thức về các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam để giảng dạy, nghiên cứu, học tập lịch sử Việt Nam trong chương trình môn Lịch sử trường phổ thông.

- Vận dụng những kiến thức học phần để rèn luyện các kỹ năng tư duy tổng hợp, phân tích, so sánh, đánh giá, kỹ năng thuyết trình trong giờ thảo luận. Vận dụng kiến thức học phần để thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh phổ thông.

2.2.3. Về thái độ

Nhận thức yêu cầu cấp thiết của lịch sử đặt ra trước các cuộc cải cách. Mặt khác học phần còn giúp sinh viên củng cố niềm tin vào thành công của công cuộc đổi mới đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Thông hiểu các kiến thức về cải cách, đổi mới để học tập, giảng dạy, nghiên cứu chủ đề cải cách, đổi mới trong lịch sử Việt Nam
CLO2	Vận dụng các kiến thức về cải cách, đổi mới để nghiên cứu khoa học thuộc nhóm các đề tài về cải cách, đổi mới, cách mạng.
CLO3	Vận dụng được các kỹ năng tư duy phân tích, tổng hợp, so sánh, đánh giá các cuộc cải cách, đổi mới trong lịch sử Việt Nam
CLO4	Vận dụng được kiến thức học phần để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường phổ thông
CLO5	Nhận thức được vai trò của cải cách, đổi mới trong tiến trình lịch sử và vận dụng vào công việc hàng ngày của bản thân

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO 1	M	I	I	R	R	M		M	R	I
CLO 2	R	I	I	M	M	M	I	M	R	M
CLO 3	M	R	I	M	M	M		M	I	I
CLO 4	R	M	I	M	M	M		M	I	I
CLO 5	M	R		M	M	M		M	I	I

Tổng hợp học phần	M	R	I	M	M	M	I	M	I	I
-------------------------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	10%	- Đánh giá toàn bộ quá trình - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	40%	A2.1. Tuần 8: Thông hiểu và vận dụng được kiến thức lịch sử cơ bản về các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam để giải quyết được các câu hỏi bài tập mà giảng viên đề ra	50%		CLO 1 CLO 3 CLO 4	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A2.2. Tuần 15: Thông hiểu và vận dụng được kiến thức lịch sử về các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam để giải quyết được các câu hỏi bài tập mà giảng viên đề ra	50%		CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	
A3. Đánh giá cuối kỳ	50%	Bài kiểm tra cuối kỳ: Bài thi tự luận 60 phút thể hiện được hiểu biết cơ bản, hệ thống về các cuộc cải cách	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Đáp ứng đáp án, thang điểm

		trong lịch sử Việt Nam và vận dụng để giải quyết các câu hỏi, bài tập trong phạm vi chuẩn đầu ra học phần				
--	--	---	--	--	--	--

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 75\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 25\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi (2 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến số)	Số tiết (LT/ TH/ TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Liên quan đến CDR	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Ch. 1. Cải cách của Khúc Hạo và cải cách của Hồ Quý Ly 1.1. Cải cách của Khúc Hạo 1.2. Cuộc khủng hoảng nửa cuối TK XIV và yêu cầu cải cách duy tân đất nước.	2	- Hiểu và giải thích được các khái niệm: Cải cách, cải tổ và đổi mới - Làm rõ được nội dung cải cách của khúc Hạo; Làm rõ được biểu hiện khủng hoảng của xã hội Đại Việt ở cuối thế kỷ XIV	CLO1 CLO2 CLO3	Kết hợp các PP: Nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu hỏi, sử dụng đồ dùng trực quan, khai thác tài liệu mở. - GV sử dụng tài liệu 1, 2, 5	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung liệu 1, (tài liệu 2 từ tr 61 - 68) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
2	Ch. 1 (tiếp) 1.3. Nội dung cải cách của Hồ Quý Ly 1.4. Tác dụng và hạn chế của cuộc cải cách	2	- Làm rõ được cơ sở nội dung, đánh giá cải cách của Hồ Quý Ly, phân tích được tác dụng và hạn chế của nội dung cải	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Kết hợp các PP: Giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu hỏi, sử dụng đồ dùng trực quan, - GV sử	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, 2, 3, 4 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	

			cách		dụng tài liệu 1, 2, 4, 5, máy tính, projector	
3	<p>Chương 2. Cải cách của Lê Thánh Tông</p> <p>2.1. Nguyên nhân dẫn đến cải cách</p> <p>2.2. Nội dung CC của Lê Thánh Tông.</p> <p>2.3. Đánh giá CC của Lê Thánh Tông</p>	2	Phân tích được nguyên nhân, nội dung cải cách của Lê Thánh Tông	CLO1 CLO2 CLO3	<p>Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng đồ dùng trực quan, khai thác tài liệu số.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu 1, 2, 3, máy tính</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, tài liệu 2 (tr 89-106) và tài liệu 5</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>
4	<p>Ch 2. Cải cách của Lê Thánh Tông (tiếp)</p> <p>2.2. Nội dung cải cách của Lê Thánh Tông (tiếp)</p> <p>2.3. Đánh giá cải cách của Lê Thánh Tông</p>	2	Đánh giá được ưu điểm, hạn chế cải cách của Lê Thánh Tông	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	<p>Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng đồ dùng trực quan, khai thác tài liệu số.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu 1, 2, 3, máy tính</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, tài liệu 2 (tr 89-106) và tài liệu 5</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>
5	<p>Ch. 3. Cải cách của Quang Trung và cải cách của Minh Mạng</p> <p>3.1. Cải cách của Quang Trung</p> <p>3.2. Nội dung cải cách của Quang Trung</p>	2	Phân tích được nội dung cải cách của Minh Mạng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	<p>Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng đồ dùng trực quan, khai thác tài liệu số.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu 1, 2, 5 máy tính</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, tài liệu 2 (tr 116 - 133) và tài liệu 5</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>

6	<p>Chương 3. (tiếp)</p> <p>3.4. Nội dung CC của Minh Mạng (tiếp)</p> <p>3.5. Tác dụng và hạn chế của từng cuộc cải cách</p>		<p>Đánh giá được tác dụng, hạn chế cuộc cải cách</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu 1, 2, 3, 5 máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C3 tài liệu 1, 2, 3, 5</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
7	<p>Bài tập: Sử dụng kiến thức kỹ năng của các chương 1.2.3 để giải quyết bài tập giảng viên giao cho sinh viên</p>	2	<p>Vận dụng được kỹ năng khai thác tài liệu trên Internet, chuẩn bị làm báo cáo của nhóm; Tham gia thảo luận để giải quyết bài tập trên lớp</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5</p>	<p>Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu hỏi, khai thác tài liệu số.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu 1, 2, 3, 4, 5, máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, 2, 3</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn, Làm bài Kiểm tra</p>	
8	<p>Ch. 4. Những đề nghị CC của Nguyễn Trường Tộ</p> <p>4.1. Hoàn cảnh ra đời các bản điều trần của Nguyễn Trường Tộ</p> <p>4.2. Nội dung các bản điều trần của Nguyễn Trường Tộ</p>	2	<p>Nắm được hoàn cảnh ra đời và nội dung cơ bản của các bản điều trần của Nguyễn Trường Tộ</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5</p>	<p>Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu hỏi,</p> <p>- GV sử dụng tài liệu 1, 2, 6</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1 và tài liệu 2 (tr 135-158)</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi</p>	
9	<p>Chương 4 (tiếp)</p> <p>4.2. Nội dung các bản điều trần của Nguyễn Trường Tộ (tiếp)</p>	2	<p>- Đánh giá được nội dung các bản điều trần và chỉ ra nguyên</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5</p>	<p>Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1 và tài liệu 2 (tr 135-158)</p> <p>- Hoạt động</p>	

	4.3. Nguyên nhân thất bại các đề nghị canh tân của Nguyễn Trường Tộ	1	nhân thất bại của các đề nghị canh tân đó.		hỏi, đồ dùng trực quan. - GV sử dụng tài liệu 1, 2, 6	trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
10	Chương 5. 5.1. Hoàn cảnh ra đời tư tưởng cải cách, duy tân đầu TK XX 5.2. Tư tưởng cải cách của Phan Châu Trinh 4.3. Đánh giá cải cách của Phan Chu Trinh	2	Làm rõ hoàn cảnh lịch sử ra đời của tư tưởng cải cách duy tân đầu thế kỷ XX, nội dung cơ bản tư tưởng Phan Châu Trinh, đánh giá tư tưởng Phan Châu Trinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu hỏi, sử dụng đồ dùng trực quan. - GV sử dụng tài liệu 1, 2, 6	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, tài liệu 2 (72 - 75) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
11	Chương 5 (tiếp) 5.2. Tư tưởng cải cách của Phan Châu Trinh (tiếp) 5.3. Đánh giá cải cách của Phan Châu Trinh	2	Hiểu và vận dụng kiến thức của chương để giải quyết câu hỏi bài tập thuộc phạm vi kiến thức của chương, phát triển các kỹ năng tư duy bậc cao	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu hỏi, sử dụng đồ dùng trực quan, khai thác tài liệu số. - GV sử dụng tài liệu 1, 2, 6	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, tài liệu 2 (72 - 75) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
12	Bài tập: Sử dụng kiến thức kỹ năng của các chương 4, 5 để giải quyết bài tập giảng viên giao cho sinh viên	2	Hiểu và vận dụng kiến thức của chương để giải quyết câu hỏi bài tập của chương, phát triển kỹ năng tư duy bậc cao	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6		- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, 2, 3, 4, 5 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	

13	<p>Chương 6. Công cuộc đổi mới đất nước (1986 đến nay)</p> <p>6.1. Sự cần thiết phải tiến hành đổi mới đất nước theo định hướng XHCN</p> <p>6.2. Đường lối đổi mới đất nước theo định hướng XHCN</p>	2	<p>- Hiểu và vận dụng kiến thức của chương để giải quyết câu hỏi, bài tập thuộc phạm vi kiến thức của chương, phát triển các kỹ năng tư duy bậc cao</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6</p>	<p>Kết hợp các PP: nêu và giải quyết vấn đề với sử dụng hệ thống câu hỏi, sử dụng đồ dùng trực quan, khai thác tài liệu số.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu 1, 6</p>	
14	<p>Chương 6. Công cuộc đổi mới đất nước (1986 đến nay) (tiếp)</p> <p>5.3. Những thành tựu và hạn chế của 35 năm đổi mới đất nước từ 1986 - 2020</p>	2	<p>Vận dụng được kỹ năng khai thác tài liệu trên Internet, chuẩn bị làm báo cáo của nhóm; tham gia thảo luận để giải quyết bài tập trên lớp</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>Kết hợp các PP: sử dụng hệ thống câu hỏi kết hợp khai thác tài liệu số.</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu 1, 6</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>
15	<p>Bài tập: Sử dụng kiến thức kỹ năng của các chương 6</p>	2	<p>Vận dụng được kỹ năng khai thác tài liệu trên Internet, chuẩn bị làm báo cáo của nhóm; Tham gia thảo luận để giải quyết bài tập trên lớp</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>		<p>Đọc nội dung tài liệu 1, 2</p> <p>- Hoạt động trên lớp: SV nghe các báo cáo, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV. Nắm các vấn đề GV chốt lại (Sinh viên chuẩn bị báo cáo theo bài tập được giao Suy nghĩ và thảo luận)</p>

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Lê Trọng Đại	2018	<i>Một số cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam</i>	Trường Đại học Quảng Bình
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Nguyễn Cảnh Minh	2002	“Những cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam thời Trung đại (từ thế kỷ X đến thế kỷ XIX)” in trong <i>Một số chuyên đề Lịch sử Việt Nam</i>	NXB Đại học Sư phạm, HN.
3	Nhiều tác giả	1998	<i>Xu hướng đổi mới trong lịch sử Việt Nam - Những gương mặt tiêu biểu</i>	NXB Văn hóa - Thông tin, HN
4	Nguyễn Danh Phiệt	1998	<i>Hồ Quý Ly</i>	NXB Văn hóa - Thông tin, HN
5	Trương Hữu Quýnh và cộng sự	1998	<i>Lịch sử Việt Nam (từ nguyên thủy đến 1858)</i>	NXB Giáo dục, HN
6	Trần Bá Đệ	2001	<i>Lịch sử Việt Nam (từ 1858 đến nay)</i>	NXB ĐH Quốc gia Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1, 2, 3

9. Rubric đánh giá: Không có

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

PGS-TS Nguyễn Thành Chung

ThS. Lê Trọng Đại

ThS. Lê Trọng Đ

